

Số: 34/KH-THPTĐS

Đắk Song, ngày 24 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG **Năm học 2024 – 2025**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông và Thông tư số 13/2022/TTBGDĐT, ngày 03/08/2022 của Bộ GD-ĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH, ngày 18/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Công văn số 3280/BGDĐTGDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học;

Căn cứ Công văn số 1469/BGDĐTGDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022);

Căn cứ Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 8 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 1555/SGDĐT-GDTrHQLCL ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông, về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Trường THPT Đắk Song xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 – 2025 như sau:

II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy Đảng, Chính quyền và Sở GDĐT; Nhà trường có được sự tin nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh trong khu vực; được sự ủng hộ ngày càng cao của các cấp lãnh đạo, các tổ chức xã hội, các bậc phụ huynh học sinh, các thế hệ thầy cô giáo và các em cựu học sinh; chất lượng giáo dục của tỉnh nhà có chuyển biến rõ rệt.

- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn, nhu cầu học tập của học sinh ngày càng tăng, CMHS ý thức được việc học là cần thiết. Ban Đại diện CMHS quan tâm và chăm lo đến các mặt hoạt động của nhà trường, phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh. Khả năng đóng góp của xã hội cho sự nghiệp giáo dục cao hơn; công tác xã hội hóa giáo dục được cộng đồng quan tâm.

- Tình hình kinh tế - xã hội của địa phương ngày càng phát triển tạo tiền đề cho giáo dục phát triển.

- Những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, việc ứng dụng CNTT trong mọi mặt của đời sống làm cho CMHS, HS nắm bắt kịp thời các quy định, các kiến thức cũng như việc trao đổi với nhà trường.

1.2. Thách thức

- Khả năng ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của viên chức, giáo viên, nhân viên; kỹ năng sư phạm, khả năng thích ứng và đổi mới kịp với yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông; việc sắp xếp, bố trí, phân công đội ngũ giáo viên khi thực hiện chương trình GDPT mới.

- Một bộ phận CMHS chưa quan tâm đến việc quản lý, giáo dục học sinh, thường khoán trắng cho nhà trường, dẫn đến một số trường hợp học sinh vi phạm kỷ luật bên trong lẫn ngoài nhà trường nhưng chưa được xử lý kịp thời. Phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong việc giáo dục học sinh cũng gặp nhiều khó khăn, một số học sinh chưa có ý thức học tập và rèn luyện tốt do ảnh hưởng bởi các yếu tố tiêu cực của môi trường bên ngoài hoặc gia đình thiếu quan tâm, quản lý.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Đặc điểm tình hình

2.1.1. Về đội ngũ

Số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động (tính đến 05/9/2024) là 62 người, trong đó: Cán bộ quản lý: 03, giáo viên: 52, nhân viên: 07 (trong đó có 02 bảo vệ và 01 lao công là hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP); Có 33 Nữ, 29 Nam; 05 DTTS.

Nhà trường có thêm 02 hợp đồng lao công và tạp vụ

Số liệu chi tiết:

Toàn trường	Tổng số	Giới tính		Số lượng Cán bộ, giáo viên các môn học											
		Nam	Nữ	Toán	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Tin học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	Tiếng Anh	GD CD	GD QP	Thể dục
LĐ	3	3			1			1	1						
GV	52	23	29	8	5	5	3	3	7	4	4	5	2	2	4
NV	07	3	4												
CỘNG	62	29	33	8	3	5	3	4	8	4	4	5	2	2	4

Hiện tại nhà trường còn thiếu 8 giáo viên theo định mức, nhà trường được phép hợp đồng thêm 5 giáo viên gồm các môn: Toán, Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh và GDCD

- 100 % cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo qui định. Trong đó có 03 cán bộ quản lý và 03 GV trên chuẩn.

- Số lượng đảng viên: 29 người (chiếm 48,3%); Cao cấp LLCT: 01; Trung cấp LLCT: 07

2.1.2. Về học sinh

Năm học 2024 – 2025, trường có 27 lớp với 1216 học sinh, chia ra:

	Khối 10	Khối 11	Khối 12	Tổng
Số lớp	9	10	8	27
Số học sinh	412	469	335	1216
Số học sinh nữ	237	245	190	681
Số học sinh DTTS	30	21	19	70
Tỉ lệ HS/lớp	45.8	47.2	41.9	45.1

Đa số học sinh của nhà trường chăm, ngoan, có ý thức tốt trong học tập và rèn luyện, nhiệt tình tham gia các hoạt động của nhà trường. Bên cạnh đó vẫn còn một số học sinh cá biệt, chưa tích cực trong học tập, chưa có ý thức rèn luyện đạo đức do bố mẹ làm ăn xa hoặc còn ít quan tâm đến con cái, thiếu sự quản lý, giáo dục của gia đình.

2.1.3. Về cơ sở vật chất

Trường có 24 phòng học văn hóa nên phải tổ chức học 2 ca Sáng và Chiều; các phòng học văn hóa và đều được trang bị tivi thông minh để ứng dụng CNTT trong dạy học và giáo dục học sinh. Trường hiện có 05 phòng bộ môn gồm: Tin học, Vật lý, Hóa học, tiếng Anh; 01 nhà đa năng để hoạt động TDTT và khu hiệu bộ.

Các trang thiết bị dạy học, thiết bị thí nghiệm, thiết bị dạy học STEM, các dụng cụ phòng thí nghiệm thực hành còn thiếu nhiều, chưa thật sự đảm bảo cho việc dạy và học, đảm bảo yêu cầu đổi mới chương trình SGK.

Nhìn chung CSVC của nhà trường vẫn còn nhiều thiếu thốn, ảnh hưởng đến việc cho việc tổ chức dạy và học chương trình giáo dục phổ thông mới trong năm học 2024 – 2025.

2.2. Điểm mạnh

Trong những năm qua trường THPT Đắk Song luôn phát huy vai trò dẫn đầu trong các trường THPT của huyện Đắk Song nói riêng và một trong những trường thuộc tốp dẫn đầu khối THPT của tỉnh Đắk Nông. Nhà trường đã đạt chuẩn Quốc gia cấp độ 1 từ năm 2016 đến nay. Nhà trường tạo được niềm tin và uy tín đối với nhân dân và lãnh đạo, chính quyền địa phương.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, có chuyên môn vững vàng, tâm huyết, yêu nghề, có khả năng tiếp cận và khai thác, xử lý thông tin trên các phần mềm và mạng xã hội để phục vụ cho công tác dạy học và giáo dục học sinh.

Tập thể CBGVNV nhà trường đoàn kết, học sinh đa số chăm ngoan, có ý thức học tập và rèn luyện tốt, có năng khiếu về văn nghệ, thể thao.

2.3. Điểm yếu

Thái độ, động cơ học tập của một số học sinh chưa tốt. Một bộ phận học sinh có cha mẹ học sinh đi làm ăn xa hoặc chưa thật sự quan tâm đến việc học tập của con em mình.

Một số ít giáo viên còn chậm đổi mới hình thức, phương pháp dạy học nên có khó khăn trong việc thực hiện đổi mới giáo dục. Một số giáo viên chưa phát huy được hết tính năng của các trang thiết bị dạy học hiện đại để nâng cao chất lượng giáo dục

Là những năm đầu tiên thực hiện Chương trình GDPT 2018 ở cấp THPT với nhiều thay đổi, nhà trường còn thiếu 08 giáo viên theo định mức nên cũng gây khó khăn cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh nhất là trong việc lựa chọn môn học lựa chọn.

Hiện tại nhà trường chưa có thư viện đúng chuẩn nên chưa thể đáp ứng nhu cầu sử dụng của bạn đọc. Số phòng học ít hơn số lớp vì vậy phải học 2 ca, gây khó khăn trong việc tổ chức dạy học và triển khai các hoạt động khác trong nhà trường

Hiện nay các dãy phòng học nhiều nơi đã có hiện tượng bị bong tróc sơn, rêu mốc, xuống cấp; nhà trường còn một phần đất chưa được cấp quyền sử dụng đất do còn vướng mắc chồng lấn số đo của các hộ dân xung quanh.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Tổ chức dạy học đầy đủ các môn học theo Chương trình GDPT 2018 đối với tất cả các khối lớp. Nhà trường xây dựng các tổ hợp môn lựa chọn và chuyên đề học tập để học sinh lựa chọn nhằm vừa đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp của học sinh vừa phù hợp với tình hình thực tế của trường năm học 2024 – 2025.

Tổ chức các hoạt động dạy học theo hướng phân hóa sâu và chú trọng đẩy mạnh giáo dục mũi nhọn.

Ngoài hoạt động dạy học trên lớp, trường sử dụng nhiều hình thức tổ chức dạy học khác như dạy học ngoài lớp học, dạy học trải nghiệm, dạy học trực tuyến, dạy học theo chuyên đề, dạy học theo định hướng STEM, ...

Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Phấn đấu xây dựng nhà trường tiếp tục duy trì danh hiệu trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, phấn đấu đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2 trong thời gian sớm nhất và đạt mức Tốt trong số các trường trực thuộc Sở GD-ĐT.

Tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục đầy đủ theo quy định của CTGDPT 2018 cả 3 khối lớp. Chú trọng đổi mới cách tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh đạt mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của học sinh, của gia đình và xã hội.

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh, phát huy tính chủ động sáng tạo của người học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức giải quyết vấn đề trong thực tiễn. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phù hợp với tình hình thực tế của trường, của địa phương và nhu cầu của học sinh nhằm giáo dục toàn diện, rèn luyện kỹ năng sống, giá trị sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Huy động nhiều nguồn lực để thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục nhà trường. Chú trọng phát huy nguồn lực bên trong và huy động tối đa các nguồn lực bên ngoài nhằm khắc phục những khó khăn của trường, nhất là trong tổ chức dạy học, giáo dục theo CTGDPT 2018.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Quy mô, số lượng

Duy trì sĩ số, ổn định quy mô 27 lớp với 1120 học sinh, trong đó khối 12 có 8 lớp: 334 học sinh; Khối 11 có 10 lớp: 474 học sinh; Khối 10 có 9 lớp: 412 học sinh, chia ra:

STT	Lớp	Môn học tự chọn	Chuyên đề
1	10B1	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học	Vật lý, Hóa học, Sinh học
2	10B2	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học	Vật lý, Hóa học, Sinh học
3	10B3	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học	Vật lý, Hóa học, Sinh học
4	10B4	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học	Vật lý, Hóa học, Sinh học
5	10B5	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học	Vật lý, Hóa học, Sinh học
6	10B6	Vật lý, Địa lý, GDKT&PL, Công nghệ (Trồng trọt)	Ngữ văn, Địa lý, Lịch Sử
7	10B7	Vật lý, Địa lý, GDKT&PL, Công nghệ (Trồng trọt)	Ngữ văn, Địa lý, Lịch Sử
8	10B8	Vật lý, Địa lý, GDKT&PL, Công nghệ (Trồng trọt)	Ngữ văn, Địa lý, Lịch Sử
9	10B9	Vật lý, Địa lý, GDKT&PL, Công nghệ (Trồng trọt)	Ngữ văn, Địa lý, Lịch Sử
10	11A1	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ (CN)	Toán, Vật lý, Hóa học
11	11A2	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ (CN)	Toán, Vật lý, Hóa học
12	11A3	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ (CN)	Toán, Vật lý, Hóa học
13	11A4	Vật lý, Hóa học, Địa lý, Công nghệ (CN)	Toán, Vật lý, Hóa học
14	11A5	Vật lý, Hóa học, Địa lý, Công nghệ (CN)	Toán, Vật lý, Hóa học
15	11A6	Hóa học, Tin học, Địa lý, GDKT&PL	Hóa học, Ngữ Văn, Địa lý
16	11A7	Hóa học, Tin học, Địa lý, GDKT&PL	Ngữ Văn, Lịch sử, Địa lý
17	11A8	Hóa học, Tin học, Địa lý, GDKT&PL	Ngữ Văn, Lịch sử, Địa lý
18	11A9	Hóa học, Tin học, Địa lý, GDKT&PL	Ngữ Văn, Lịch sử, Địa lý
19	11A10	Hóa học, Tin học, Địa lý, GDKT&PL	Ngữ Văn, Lịch sử, Địa lý

20	12C1	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học	Vật lý, Hóa học, Sinh học
21	12C2	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Hóa học, Sinh học
22	12C3	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Hóa học, Sinh học
23	12C4	Vật lý, Tin học, Địa lý, GDKT&PL	Toán, Ngữ Văn, Lịch sử
24	12C5	Vật lý, Tin học, Địa lý, GDKT&PL	Ngữ Văn, Lịch sử, Địa lý
25	12C6	Vật lý, Tin học, Địa lý, GDKT&PL	Toán, Ngữ Văn, Địa lý
26	12C7	Hóa học, Tin học, Địa lý, GDKT&PL	Toán, Hóa học, Địa lý
27	12C8	Hóa học, Tin học, Địa lý, GDKT&PL	Toán, Ngữ Văn, Địa lý

2.2. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

- 100% cán bộ, giáo viên và nhân viên tích cực tham gia đầy đủ, có chất lượng các đợt học tập, sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chính trị do cấp trên và nhà trường tổ chức.

- 100% CBGVNV và HS tự giác chấp hành đúng chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành, tự giác thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử văn hóa nơi công sở, quy chế làm việc của đơn vị.

- 100% CBGV không vi phạm đạo đức nhà giáo, có lòng yêu nghề, nhiệt huyết và trách nhiệm với nhà trường. Giáo viên luôn có trách nhiệm, thương yêu, quan tâm, đối xử công bằng, sư phạm, mẫu mực với học sinh.

- 100% CBGVNV tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tích cực nghiên cứu, rèn luyện nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp.

- Trong năm học phân đấu kết nạp ít nhất 01 đảng viên là học sinh, 01 đảng viên là CBGVNV.

2.3. Chất lượng các mặt giáo dục

* Kết quả 2 mặt cuối năm học (Sau khi thi lại/rèn luyện hè):

- Xếp loại Học lực: + Tốt, Khá $\geq 50\%$;

+ Đạt $< 50\%$

+ Chưa đạt $< 1\%$

- Xếp loại Rèn luyện: + Tốt, Khá $\geq 98\%$;

+ Đạt $< 2\%$

+ Chưa đạt $< 0.2\%$

- Lên lớp thẳng Trên 95%; ở lại lớp sau khi thi lại dưới 1%.

- 100% học sinh được dự thi tốt nghiệp, đậu tốt nghiệp từ 99% trở lên, phần đầu đạt điểm TB của các môn thi tốt nghiệp từ 6.0 trở lên

- Ít nhất có 50% học sinh đạt điểm TB trở lên trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 đối với môn tiếng Anh.

- Học sinh giỏi 12 cấp tỉnh đạt 25 giải trở lên.

- Học sinh giỏi Olympic 23/3 cấp tỉnh đạt 60 giải trở lên.
 - Tham dự đầy đủ các cuộc thi “Hùng biện Tiếng Anh”; “Giới thiệu Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông 2025” bằng thuyết trình Tiếng Anh; tham gia các cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên Internet, có ít nhất 15 giải trở lên; tham gia cuộc thi KHKT cấp tỉnh có ít nhất 2 đề tài đạt giải.
- Tổ chức nghiệm thu các đề tài KHKT cấp trường và cử ít nhất 2 đề tài tham gia thi KHKT cấp tỉnh. Tổ chức ngày hội STEM cấp trường, mỗi lớp có ít nhất 3 sản phẩm dự thi.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tự giác chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế làm việc, quy tắc ứng xử văn hóa.
 - Ứng dụng CNTT trong dạy học: Tối thiểu 40% tổng số tiết/môn/GV.
 - Thao giảng: Thao giảng ít nhất 1 tiết/học kỳ/GV (có ứng dụng CNTT hoặc các thiết bị dạy học hiện đại, dạy học theo hướng tiếp cận phẩm chất, năng lực học sinh). Tất cả giáo viên tích cực tham gia các tiết Hội giảng nhân các ngày lễ 20-11, 8-3,....
 - Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên: Trong năm học kiểm tra hoạt động sư phạm của ít nhất 30 giáo viên trong đó có khoảng 20 giáo viên được kiểm tra theo kế hoạch thông báo trước hay kiểm tra chuyên đề, 10 giáo viên được dự giờ, kiểm tra hồ sơ đột xuất.
 - Thực hiện kiểm tra hồ sơ các tổ chuyên môn và tổ Văn phòng ít nhất 2 lần/học kỳ. Kiểm tra đột xuất khoảng 40% hồ sơ giáo viên trong năm học.
 - Lãnh đạo, Tổ trưởng, GVCN, trưởng các tổ chức đoàn thể có kế hoạch làm việc từng tuần, từng tháng, từng học kỳ cụ thể, chi tiết. Trong đó kế hoạch tuần phải lên chậm nhất trong Sáng thứ Hai, kế hoạch tháng chậm nhất trong tuần đầu tiên của tháng.
 - 100% giáo viên tích cực tham gia các phong trào, các hoạt động từ thiện, nhân đạo ủng hộ đồng bào bị lũ lụt thiên tai, tích cực tham gia xây dựng Quỹ “Tiếp sức đến trường”.
 - Viết sáng kiến: có ít nhất 20% CBGV làm sáng kiến cấp trường, ít nhất 80% trong số đó được gửi dự đánh giá cấp tỉnh. Không có sáng kiến nào vi phạm quy định về đạo văn.
 - Thi GVĐG cấp trường: có ít nhất 20% CBGV tham gia dự thi và đạt giải.
 - 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực tham gia các hoạt động phong trào như: Phong trào xây dựng “Trường học Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn”; phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động; Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức ngành giáo dục tỉnh Đắk Nông thi đua thực hiện văn hóa công sở giai đoạn 2019-2025”.
 - Ngoài sinh hoạt chuyên môn thường kỳ mỗi tổ chuyên môn tổ chức hội thảo chuyên môn cấp trường tối thiểu 1 lần/ học kỳ. Có ít nhất 01 chủ đề dạy học/học kỳ để tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Tích cực tham gia các cuộc thi dành cho học sinh dưới sự hướng dẫn của giáo viên: khuyến khích học sinh Thi Olympic tiếng Anh, giải Toán, Vật lý.. trên internet, tham gia thi ATGT, thi tìm hiểu pháp luật,... và các cuộc thi khác do cấp trên tổ chức.

- Tổ chức Hội thao GDQPAN cấp trường, tuyển chọn, thành lập đội tuyển để tập luyện và tham gia Hội thao cấp tỉnh, phần đầu có ít nhất 08 Huy chương.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Xây dựng kế hoạch dạy học của các tổ chuyên môn

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1469/BGDĐT GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/ TT-BGDĐT ngày 03/8/2022); xây dựng phương án dạy học 4 môn lựa chọn là học tập trung theo lớp các bắt buộc; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018.

*** Phân công số tiết các môn**

- Chương trình cốt lõi: Phân công số tiết theo quy định của khung chương trình

- Chuyên đề: Những môn học, lớp học có chuyên đề phân công tăng thêm 01 tiết/tuần. Tổ nhóm chuyên môn bố trí dạy các tiết chuyên đề cho phù hợp với nội dung chương trình cốt lõi, nếu trong tuần chưa bố trí tiết chuyên đề thì thay bằng tiết của chương trình cốt lõi.

- Nội dung giáo dục địa phương: Nhà trường bố trí giảng dạy theo định mức số tiết quy định và phân chia trong các tuần cụ thể như sau:

Môn	Số tiết GDĐP			PHÂN TKB TRONG CÁC TUẦN					
	K10	K11	K12	K10		K11		K12	
				Từ	Đến	Từ	Đến	Từ	Đến
Lịch sử (GDĐP)	7	7	7	19	25	1	7	1	7
Ngữ Văn (GDĐP)	9	9	9	19	27	1	9	1	9
Địa lí (GDĐP)	7	7	7	1	7	8	14	8	14
GDKT&PL (GDĐP)	6	6	6	1	6	8	13	8	13
Hoạt động TNHN (GDĐP)	6	6	6	19	24	19	24	19	24
Cộng	35	35	35						

* Môn GDQPAN dạy trong buổi chính khóa, môn GD thể chất dạy chéo buổi

2. Tổ chức các hoạt động giáo dục, trải nghiệm, hướng nghiệp

2.1. Các hoạt động hỗ trợ học tập

Chỉ đạo nhóm Ngoại ngữ thành lập Câu lạc bộ tiếng Anh cho học sinh nhằm tạo môi trường học tập, góp phần rèn luyện kỹ năng nói tiếng Anh cũng như giúp học sinh nâng cao năng lực ngoại ngữ của bản thân.

Chỉ đạo nhóm Ngữ văn, nhóm Thể dục thành lập và duy trì các Câu lạc bộ Văn học, Câu lạc bộ Thể thao. Ngoài ra còn thành lập các CLB khác cho học sinh để sinh hoạt theo khả năng, sở thích.

Phát động phong trào đọc sách trong học sinh. Phối hợp với Thư viện nhà trường và Đoàn thanh niên tổ chức “Ngày hội đọc sách” để giúp học sinh thích đọc sách hơn và có kỹ năng đọc sách. Từ đó, góp phần vào việc nâng cao kết quả học tập cũng như giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

2.2. Giáo dục STEM và nghiên cứu KHKT

Chỉ đạo tổ KH Tự nhiên, tổ Toán – Tin - GDQPAN thực hiện đầy đủ các chủ đề giáo dục STEM; Các tổ chuyên môn còn lại triển khai các hoạt động giáo dục theo định hướng giáo dục STEM trong năm học.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn tích cực triển khai cho học sinh nghiên cứu KHKT để tham gia cuộc thi cấp trường, chọn các sản phẩm, các đề tài để tham dự cuộc thi KHKT cấp tỉnh; Hoàn thiện các sản phẩm để tham gia Ngày hội STEM cấp trường trong học kỳ II, năm học 2024 – 2025.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhà trường đã tổ chức tập huấn cho toàn thể giáo viên của nhà trường từ các năm học trước. Lựa chọn một số giáo viên có năng lực để phụ trách tổ chức hoạt động. Bố trí dạy 01 tiết trong buổi học chính khóa, 02 tiết còn lại tổ chức tập trung theo khối trong buổi Chiều thứ Hai hàng tuần.

2.3. Các hoạt động rèn luyện kỹ năng sống

Phối hợp Công an huyện Đăk Song, Công an thị trấn Đức An, Đoàn trường, Trung tâm y tế huyện tổ chức tuyên truyền giáo dục tư vấn về sức khỏe SSVTN, tuyên truyền giáo dục về Luật giao thông đường bộ, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tai nạn, thương tích, đuối nước, tác hại của thuốc lá, ma túy học đường. Chỉ đạo tổ Pháp chế thường xuyên tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho học sinh trong giờ chào cờ,...

Phối hợp với Đoàn thanh niên tổ chức cho đoàn viên thanh niên hàng ngày làm vệ sinh, thu gom phân loại rác thải, tận dụng rác thải tái chế nhằm giáo dục ý thức bảo vệ môi trường.

Tổ chức cho HS trải nghiệm cách sử dụng mạng xã hội, zalo, facebook. Qua hoạt động này giúp cho các em có kiến thức, kỹ năng ứng xử để tránh bị xâm hại, đồng thời tránh vi phạm Luật an ninh mạng.

Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường tổ chức các hoạt động tuyên truyền cho học sinh cách phòng tránh các bệnh dịch đang phổ biến hiện nay.

2.4. Các hoạt động giáo dục truyền thống

Để giáo dục truyền thống yêu nước, chống ngoại xâm của dân tộc cũng như giáo dục học sinh “uống nước, nhớ nguồn”, trường phối hợp với Đoàn thanh niên tổ chức một số hoạt động ngoại khóa cho học sinh như:

- + Tổ chức cho học sinh viếng Nghĩa trang liệt sĩ huyện nhân một số ngày lễ.
- + Tổ chức cho học sinh tham quan, học tập các di tích lịch sử ở Đắk Nông như di tích cách mạng nhà ngục Đắk Mil, di tích đồn Đạo Trung, phát huy và bảo tồn Công viên địa chất toàn cầu của Đắk Nông do UNESCO công nhận.
- + Tổ chức thăm cù chiến binh nhân ngày Thương binh liệt sĩ 27/7.
- + Tổ chức cho học sinh trải nghiệm chương trình “Một ngày làm chiến sĩ” ở huyện đội Đắk Song và tiểu đoàn huấn luyện 19.

Để phát huy truyền thống “Lá lành đùm lá rách”, trường sẽ tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động nhằm chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn như vận động xây dựng quỹ “Tiếp sức đến trường” để hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh bị bệnh hiểm nghèo, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, mua tấm ủng hộ hội người mù tỉnh Đắk Nông,...

2.5. Các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí

Trong năm học, nhà trường sẽ phối hợp với Đoàn thanh niên tổ chức một số hoạt động như:

Tổ chức sinh hoạt chủ điểm, các trò chơi dân gian cho học sinh nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày HSSV 09/1 và ngày thành lập Đoàn 26/3

Tổ chức Hội thi “Giai điệu tuổi hồng” để học sinh có điều kiện giải trí và phát huy sở trường ca hát của cá nhân cũng như của tập thể nhân ngày thành lập Đoàn 26/3.

Nhằm tạo điều kiện cho học sinh rèn luyện sức khỏe, phát triển năng khiếu của bản thân, nhà trường phối hợp với các tổ chức, đoàn thể để tổ chức các hoạt động thể dục thể thao cho học sinh như Hội thao QP-AN và Hội khỏe Phù Đổng vòng cấp trường nhân kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12, tổ chức giải bóng đá nam cấp THPT và bóng chuyền nữ nhân ngày 26/3.

2.6. Hoạt động hướng nghiệp

Căn cứ vào điều kiện thực tế của đơn vị để lựa chọn hình thức tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục hướng nghiệp phù hợp, triển khai có hiệu quả chương trình hướng nghiệp cho học sinh trung học, chú trọng việc tư vấn lựa chọn nghề nghiệp cho học sinh trung học phổ thông theo Quyết định 1094/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Phối hợp với các trường Đại học, Cao đẳng tổ chức tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh tại trường bằng nhiều hình thức.

Tổ chức khảo sát trắc nghiệm định hướng nghề nghiệp cho học sinh lớp 12 và tham gia các buổi tư vấn, hướng nghiệp trực tuyến do Sở GD-ĐT phối hợp tổ chức.

3. Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Nâng cao nhận thức cho cán bộ giáo viên về đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá thông qua các buổi họp hội đồng, sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số: 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và các hướng dẫn tổ chức xây dựng cấu trúc, ma trận đề theo định hướng cấu trúc đề thi tốt nghiệp THPT từ năm 2025. Chú trọng thực hiện đánh giá trong suốt quá trình dạy học, đánh giá vì sự tiến bộ của người học.

Việc kiểm tra, đánh giá định kì gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện bởi kiểm tra tập trung cả khối, đảm bảo tính công bằng, nghiêm túc.

Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, các nhóm môn phải xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; tăng cường ứng dụng google forms, padlet, google Jamboard trong tổ chức giao bài, kiểm tra, động viên học sinh tự học.

Các môn kiểm tra không theo đề chung: Nhà trường giao cho giáo viên dạy căn cứ kế hoạch giáo dục môn học, ra đề, tổ chức kiểm tra theo đúng kế hoạch và phù hợp với điều kiện thực tế; Đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng; đánh giá đúng năng lực theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra và sự tiến bộ của học sinh.

Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, chính xác, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, in sao đề, coi, chấm thi. Đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng; đánh giá đúng năng lực theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra và sự tiến bộ của học sinh.

4. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn

Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ, nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Giáo viên trong tổ nhóm chuyên môn cùng xây dựng kịch bản, kế hoạch bài dạy để tổ chức dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh phù hợp với từng khối lớp.

Giáo viên phải thường xuyên dự giờ thăm lớp, dạy thao giảng theo phân công, tích cực tham gia các tiết Hội giảng trong các đợt phát động, tổ chức rút kinh nghiệm sau mỗi tiết dự.

Mỗi giáo viên có kế hoạch học và tự học để nâng cao trình độ chuyên môn. Đặc biệt là các nội dung về chương trình giáo dục phổ thông 2018, nâng cao năng lực về CNTT để đáp ứng được công việc và dạy học online khi cần thiết, về đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, về nội dung SGK địa phương. Giáo viên tích cực đăng ký các lớp bồi dưỡng chuyên môn (khuyến khích tự đăng ký tham gia các lớp online), lý luận chính trị, tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Bộ GD, Sở giáo dục và nhà trường tổ chức.

Giáo viên tham gia nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng và viết sáng kiến, chuyên đề để phục vụ giảng dạy và học tập. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên viết sáng kiến trong đó có nhiều sáng kiến được đánh giá tốt và áp dụng vào trong công việc; Phần đầu có sáng kiến đạt giải cấp tỉnh trở lên.

5. Thời gian thực hiện

Thực hiện theo Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 8 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên:

- Học kỳ I: Kể từ ngày 08 tháng 9 năm 2024 đến trước ngày 18 tháng 01 năm 2025, trong đó có 18 tuần thực học.

- Học kỳ II: Kể từ ngày 18 tháng 01 năm 2025, trong đó có 17 tuần thực học và kết thúc năm học trước ngày 31 tháng 5 năm 2025.

- Thi khảo sát chất lượng học sinh lớp 10 năm học 2024-2025: Ngày 14 tháng 9 năm 2024.

- Thi chọn học sinh giỏi vào đội tuyển HSG Quốc gia năm học 2024-2025: Ngày 26 - 29 tháng 9 năm 2024.

- Thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học năm học 2024-2025: Ngày 08-10 tháng 01 năm 2025.

- Thi học sinh giỏi lớp 12 trung học phổ thông cấp tỉnh năm học 2024-2025: Ngày 25,26 tháng 3 năm 2025.

- Thi HSG cấp Quốc gia: Thi học sinh giỏi quốc gia và thi khoa học kỹ thuật cấp Quốc gia theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thi tốt nghiệp trung học phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GD & ĐT.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục tới cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường. Tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch trong năm học.

Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng học kỳ, từng tháng, từng tuần; Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ trong năm học.

Tăng cường cơ sở vật chất thiết bị của nhà trường và làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ, Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ và quy định cụ thể về chế độ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ.

2. Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chỉ đạo cụ thể từng nội dung về chuyên môn, cơ sở vật chất, giáo dục đạo đức học sinh và tổ chức các hoạt động phong trào. Đồng thời tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể đến các bộ phận, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện của các bộ phận phụ trách, đề xuất những giải pháp để thực hiện và điều chỉnh (nếu có). Kiểm tra, giám sát, tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác đánh giá việc triển khai Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp của các tổ chuyên môn, của mỗi giáo viên

3. Tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch của tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Chú trọng các biện pháp để hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ; đẩy mạnh các hoạt động đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; sử dụng hiệu quả các phương tiện, thiết bị dạy học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động dạy học và giáo dục, ...

Thực hiện kiểm tra, đánh giá, phân loại giáo viên công bằng, chính xác nhằm thúc đẩy nâng cao chất lượng dạy học. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch, đề xuất điều chỉnh (nếu có).

4. Giáo viên chủ nhiệm

Xây dựng kế hoạch cá nhân, kế hoạch giáo dục học sinh của lớp mình phụ trách.

Phối hợp với BCH Đoàn trường tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa...

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học. Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại lớp mình phụ trách.

5. Giáo viên bộ môn

Thực hiện giảng dạy môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng, của tổ chuyên môn. Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, của tổ chuyên môn để xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân trong năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn. Đổi mới phương pháp dạy học. Phối kết hợp chặt chẽ với GVCN trong công tác quản lý, giáo dục học sinh....

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại các lớp mình giảng dạy bộ môn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch và nêu những kiến nghị, đề xuất (nếu có).

6. Nhân viên

Xây dựng kế hoạch cá nhân, triển khai, thực hiện nhiệm vụ của bản thân theo sự phân công của Hiệu trưởng; chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc của nhà trường...

Phối kết hợp chặt chẽ với tổ chức, cá nhân trong nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 – 2025 của trường THPT Đắk Song. Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp quản lý giáo dục trong năm học và kết quả kiểm tra, đánh giá, kế hoạch này có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

Căn cứ các nội dung trong kế hoạch, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị có ý kiến kịp thời về lãnh đạo nhà trường để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (đề b/c);
- Lãnh đạo nhà trường (chỉ đạo);
- Các đoàn thể (phối hợp);
- TTCM, TTVP (chỉ đạo)
- CBGVNV (thực hiện);
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Công Toàn